TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG-THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐST-LĐ	*Phan Rang-Tháp Chàm, ngày 03 tháng 02 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án lao động thụ lý số: 175/2020/TLST-LĐ ngày 03 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu P, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường M, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Bị đơn: Công ty Cổ phần X.

Địa chỉ: Số 158 đường B, phường Đ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Kỳ Anh K - Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần X.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty Cổ phần X xác nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Lê Thị Thu P số tiền trợ cấp thôi việc là: 1.920.500 đồng *(Một triệu chín trăm hai mươi ngàn năm trăm đồng).*

Kể từ ngày Người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời

gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

Về án phí: Công ty Cổ phần X đồng ý chịu 150.000 đồng *(một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí lao động sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- THADS TP. PR-TC;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Đăng Chương